(BM05)

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ CÔNG THƯƠNG  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀNỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ BÁO CÁO THỰC NGHIỆM**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

Người đánh giá: Vũ Đình Minh. Học hàm, học vị: Tiến sĩ. Đơn vị công tác: Khoa CNTT- ĐHCN Hà Nội

Tên lớp: 20201IT6008002 Khóa: 12. Tên nhóm: Nhóm 1 Họ và tên thành viên nhóm: Trần Lê Thịnh

Phạm Văn Thư

Vũ Đức Vượng

Tên sản phẩm: Xác định các ca kiểm thử và dữ liệu kiểm thử sử dụng kĩ thuật kiểm thử hộp đen trong module mã hoá văn bản

**II. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu** | **Tiêu chí đánh giá sản phẩm** | **Điểm tối đa** | **Điểm đánh giá** | | |
| **Trần Lê Thịnh** | **Phạm Văn Thư** | **Vũ Đức Vượng** |
| 1 | L2.3 | Thẩm định được kết quả và bảo vệ giả thiết bằng các công cụ như testcase, test reports. | 3 |  |  |  |
| 2 | L4.1 | Sử dụng được các phương pháp kiểm thử và tiêu chuẩn trong việc đảm bảo chất lượng phần mềm. | 7 |  |  |  |
| **Tổng số** | | | **10** |  |  |  |

*Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020*

**GIẢNG VIÊN**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

*Vũ Đình Minh*

(BM05)

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ CÔNG THƯƠNG  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀNỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ BÁO CÁO THỰC NGHIỆM**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

Người đánh giá: Vũ Văn Hiệu. Học hàm, học vị: Tiến sĩ. Đơn vị công tác: Khoa CNTT- ĐHCN Hà Nội

Tên lớp: 20201IT6008002 Khóa: 12. Tên nhóm: Nhóm 1 Họ và tên thành viên nhóm: Trần Lê Thịnh

Phạm Văn Thư

Vũ Đức Vượng

Tên sản phẩm: Xác định các ca kiểm thử và dữ liệu kiểm thử sử dụng kĩ thuật kiểm thử hộp đen trong module mã hoá văn bản

**II. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu** | **Tiêu chí đánh giá sản phẩm** | **Điểm tối đa** | **Điểm đánh giá** | | |
| **Trần Lê Thịnh** | **Phạm Văn Thư** | **Vũ Đức Vượng** |
| 1 | L2.3 | Thẩm định được kết quả và bảo vệ giả thiết bằng các công cụ như testcase, test reports. | 3 |  |  |  |
| 2 | L4.1 | Sử dụng được các phương pháp kiểm thử và tiêu chuẩn trong việc đảm bảo chất lượng phần mềm. | 7 |  |  |  |
| **Tổng số** | | | **10** |  |  |  |

*Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020*

**GIẢNG VIÊN**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

*Vũ Văn Hiệu*